

VVOB

GIÁO DỤC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN | education for development

CÔNG CỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (CNTT) CỦA QUÝ

Mind Mapping (Bản đồ tư duy): Công cụ yêu thích của các nhà giáo dục và quản lý giáo dục: bản đồ tư duy số cho phép "lập bản đồ tư duy", bắt đầu thảo luận, động não, phân loại, ghi chép, tóm tắt,... Công cụ này được các giáo viên và học sinh sử dụng trong lớp học, các cuộc họp, báo cáo,...

Phần mềm miễn phí có thể được tải xuống từ trang:

Google sites:

http://freemind.sourceforge.net/wiki/index.php/Main_Page

Google sites cung cấp nhiều khuôn mẫu cho phép tạo hạ tầng cho chia sẻ và hợp tác. Dù các bạn muốn lập một website lớp học, một diễn đàn chia sẻ về các chuyến đi thực địa của trường, một nội mạng cho các thầy/cô của khoa hay thư viện các bài nghiên cứu đã xuất bản, tất cả đều có thể được bắt đầu với Google sites.

Hãy ghé thăm diễn đàn trực tuyến về nghiên cứu đổi mới giáo dục do thành viên nhóm nghiên cứu VVOB tạo ra <https://sites.google.com/site/rvvvob/> tại Google Sites

Đường link của quý

[\(bằng tiếng Việt\)](http://www.giaovien.net)

Trang web này do Trung tâm hỗ trợ giáo viên (CENTEA) khởi xướng và phát triển. Mục đích của CENTEA là hỗ trợ giáo viên trong công tác giảng dạy, đồng thời hình thành các mối liên kết, sự hiểu biết và tinh thần tương trợ giữa các giáo viên.

[\(bằng tiếng Hà Lan/Anh\)](http://www.cego.be)

Đây là trang web của Trung tâm Giáo dục Thực nghiệm mà WOB cộng tác cùng xây dựng mô-đun thứ hai đào tạo giảng viên phương pháp: mô-đun học theo gốc.

[\(bằng tiếng Anh/Hàn Quốc\)](http://www.unescoapceiu.org)

Trung tâm Giáo dục vì sự Hiểu biết Quốc tế của UNESCO Châu Á Thái Bình Dương và WOB cùng phối hợp hỗ trợ một giảng viên sư phạm ở Việt Nam tham dự khóa tập huấn về Giáo dục vì sự Hiểu biết Quốc Tế.

[\(bằng tiếng Anh\)](http://aeeid.aseansec.org)

Hiệ thống dữ liệu Giáo dục Môi trường Châu Á là nguồn tài nguyên phong phú cho Giáo dục Môi trường ở khu vực Đông Nam Á.

[\(bằng tiếng Anh\)](http://www.unesco.org/education/tlsf/)

Giảng dạy và Học tập vì một Tương lai Bền vững của UNESCO là một chương trình tập huấn trực tuyến dành cho giáo viên quan tâm về Giáo dục vì sự Phát triển Bền vững

KẾT QUẢ NGOÀI DỰ KIẾN

Khi chương trình phát triển chuyên môn về Công nghệ thông tin cho Dạy học tích cực (CNTT cho DHTC) bắt đầu, VVOB đã thành lập nhóm nòng cốt CNTT ở 5 trường ĐH/CĐSP. Tiêu chí chọn thành viên là các giảng viên có niềm đam mê, yêu thích CNTT (không phải là chuyên gia về kỹ thuật), sẵn lòng chia sẻ kinh nghiệm và là đại diện cho các khoa của trường. Ở trường CĐSP Nghệ An, hầu hết các thành viên nhóm nòng cốt CNTT đều là nữ. Điều này nghĩa là trong các hội thảo nhân rộng, một nhóm các chuyên gia có kinh nghiệm, hầu hết là nữ, giới thiệu cho đồng nghiệp về ứng dụng CNTT cho DHTC.

Ấn phẩm – bài báo

Phát triển Chuyên môn về Ứng dụng CNTT trong Giảng dạy- Chương trình Phát triển Chuyên môn từng bước của VVOB.

Bản tiếng Việt: http://www.vvob.be/vietnam/files/ProfessionalDevelopment_CapacityBuildingICTIntegration_VN.pdf

Bản tiếng Anh: <http://www.vvob.be/vietnam/files/ProfessionalDevelopment-CapacityBuildingICTIntegration.pdf>

Factors Influencing Integration of ICT in Higher Education in Vietnam

Bản Tiếng Anh: http://www.vvob.be/vietnam/files/SubmissionGlobalLearnJP_v2.pdf

Using Understanding by Design (UbD) Framework and Modeling with

Concept maps, Spreadsheets and Hypermedia in EFL lesson plan design

Bản Tiếng Anh: http://www.vvob.be/vietnam/files/Paper3_UsingUbDandmodellinginEFLclass.pdf

VVOB là...

VVOB là một tổ chức phi lợi nhuận của Vương quốc Bỉ. Chúng tôi chủ yếu hỗ trợ kỹ thuật thông qua các chương trình giáo dục để đóng góp vào chất lượng giáo dục. Chúng tôi hỗ trợ nâng cao năng lực cho phía đối tác hướng tới phát triển bền vững và

Chúng tôi làm gì?

- * Phát triển các nội dung học tập.
- * Cải thiện các phương pháp giảng dạy lây người học làm trung tâm
- * Thúc đẩy các môi trường học tập hiệu quả.
- * Hỗ trợ các chính sách về chất lượng giáo dục.
- * Đẩy mạnh công tác đào tạo giáo viên.

Chúng tôi làm như thế nào?

- * Phù hợp với chính sách địa phương.
- * Hướng dẫn/ hỗ trợ người học, giáo viên, giảng viên; các cán bộ.
- * Hỗ trợ phụ huynh, các cộng đồng
- * Tăng cường năng lực cho các đối tác
- * Đổi mới ra quyết định và chịu trách nhiệm về các khóa học
- * Hỗ trợ kỹ thuật (sử dụng chuyên gia địa phương và quốc tế)

Một số dữ liệu:

- * Ngân sách khoảng 9 triệu Euro/ năm
- * 9 nước đối tác
- * 40+ nhân viên quốc tế
- * 90+ nhân viên địa phương
- * 14 cán bộ tại Hội sở

BÁO CÁO VỀ MỘT HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ



MỘT NGÀY Ở BỜ SÔNG TRÀ KHÚC, QUẢNG NGÃI

22/04/2010

Sáng sớm ngày thứ Tư, 31 tháng Ba năm 2010, một nhóm 20 sinh viên phẩn khởi tập hợp tại một phòng học ở trường Đại học Phạm Văn Đồng, tỉnh Quảng Ngãi. Các thầy cô giáo đưa ra một số hướng dẫn về hoạt động sẽ diễn ra ngày hôm đó: thử nghiệm một mô đun ngoại khóa về Sinh học và Hóa học với tiêu đề "Khám phá những vấn đề ô nhiễm sông Trà Khúc – đoạn từ nhà máy đường tới cầu Trà Khúc 2". Địa điểm cho hoạt động thử nghiệm này là bờ sông Trà Khúc, quê hương của cá bống sông Trà. Những chú cá bé nhỏ và rất thơm này là món đặc sản nổi tiếng của tỉnh Quảng Ngãi.

Mô đun dã ngoại này được thiết kế theo phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề. WOB hỗ trợ các trường ĐH/CĐSP trong việc áp dụng phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề để tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Với phương pháp dạy học này, sinh viên học được thông qua quá trình giải quyết vấn đề. Cách tiếp cận tỏ ra đặc biệt hữu ích đối với việc tổ chức các hoạt động dã ngoại và cũng rất phù hợp khi được áp dụng trong các hình thức học tập khác.

Sau phần giới thiệu ngắn gọn của các thầy cô giáo, sinh viên – mà giờ đây chính họ sẽ là thầy cô giáo trong vòng một ngày – lên xe đi khoảng 10 phút tới bờ sông.

Trong khi mặt trời đang lên, hứa hẹn một ngày nóng bức, sinh viên tập trung thành các nhóm. Một trong những nhiệm vụ của sinh viên là thu thập mẫu nước từ con sông và kiểm tra chất lượng nước bằng cách sử dụng các hóa chất và thiết bị đo lường. Các nhóm cần phải tự quyết định cách thức các em làm thí nghiệm.

Sau khi đã thu thập xong mẫu nước, đo các chỉ số và thực hiện thí nghiệm và phỏng vấn một số người dân sống dọc theo bờ sông, sinh viên tập trung ở một công viên nhỏ dọc bờ sông để chuẩn bị bài trình bày về kết quả hoạt động. Hoạt động cuối cùng là phần trình bày của từng nhóm về các kết quả các em phát hiện được. Một sinh viên chia sẻ với cán bộ WOB rằng sau này, khi chính em trở thành giáo viên, em rất muốn tổ chức những hoạt động tương tự cho học sinh của mình.

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ ttee.wobvn@gmail.com
hoặc tuyetanhhd@gmail.com



CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA QUÝ I

CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO -GDDT

Tháng 2, các hiệu trưởng đi **thăm quan học tập**. Đây là hoạt động cuối cùng của chương trình tập huấn hiệu trưởng của Singapore (với 7 nội dung) do WOB phối hợp với Học viện quản lý giáo dục tổ chức. Trong chuyến thăm quan học tập, các đại biểu đã tham gia một hội thảo về “**Dạy học tích cực-DHTC cho hiệu trưởng**” và thăm quan một vài trường điểm tại Nghệ An và Quảng Ninh.

Tháng 3, nhóm cố vấn của các Sở GDDT được tập huấn về “**Ứng dụng Công nghệ thông tin - CNTT trong DHTC**”

Tháng 4, sau khi được cấp chứng chỉ, nhóm cố vấn của 5 Sở GDDT bắt đầu triển khai thí điểm và **nhân rộng tập huấn về “Ứng dụng CNTT cho DHTC”** tại các huyện.

Cũng trong tháng 4, các giảng viên của Học viện quản lý giáo dục kết hợp với WOB và một tư vấn bên ngoài đã xem lại và cải thiện tài liệu tập huấn về “DHTC cho hiệu trưởng”. Các ý kiến phản hồi nhận được từ chuyến thăm quan học tập (nêu trên) đã được đưa vào chương trình sửa đổi này.

Cuối cùng, trong tháng 5, nhóm nòng cốt của 5 Sở GDDT đã được **tập huấn về “DHTC cho hiệu trưởng”** theo tỉnh. Hoạt động này được tổ chức với sự phối hợp của Học viện quản lý giáo dục.



CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC/CAO ĐẲNG SỰ PHẠM -ĐH/CĐSP

Đầu năm 2010, nhóm nòng cốt CNTT được giới thiệu các **kỹ năng thúc đẩy** nhằm chuẩn bị cho các hội thảo nhân rộng về ứng dụng CNTT trong dạy & học ở các trường CĐ/DHSP họ đang giảng dạy. Sau hội thảo, nhóm nòng cốt CNTT gồm 70 chuyên gia đã được tập huấn bắt đầu thực hiện các tập huấn và hội thảo nhân rộng.

Tại **hội thảo e-learning**, nhóm nòng cốt CNTT và những giảng viên say mê CNTT đã đạt được sự hiểu biết chung về khái niệm “e-learning” trong bối cảnh giáo dục đại học ở Việt Nam.

Tại **hội thảo CNTT cho chia sẻ và hợp tác**, nhóm nòng cốt CNTT được giới thiệu về các công cụ web 2.0 và cùng nhau tạo các hạ tầng trực tuyến để chia sẻ kinh nghiệm về ứng dụng CNTT trong dạy & học và hợp tác làm các dự án.

28 thành viên của nhóm nòng cốt CNTT và nhóm phương pháp đã tham gia tư vấn trong quá trình **điều chỉnh bộ công cụ CNTT cho DHTC**. Bộ công cụ sẽ được phát triển thêm với sự hợp tác của Dự án giáo dục THCS vùng khó khăn nhất ở Việt Nam do ADB tài trợ.

Các thành viên mới của nhóm nghiên cứu đang làm nghiên cứu về ứng dụng CNTT đã **tham gia Hội nghị học tập toàn cầu châu Á-Thái Bình Dương** 2010 tại Penang (Ma-lai-xia-a). Hai bài nghiên cứu của WOB Việt Nam đã được trình bày trong hội nghị.

Trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 3, mỗi trường đã tổ chức một hoạt động ngoại khóa cho sinh viên minh họa các mô-đun đã được thiết kế trong các hội thảo chia sẻ.

Vào tháng 1, 11 chủ tiêu dự án đã được triệu tập về Hà Nội và được các chuyên gia đóng góp ý kiến về tình hình triển khai dự án của cá nhân và được tập huấn ngắn về **Quản lý dựa trên kết quả**.

Tháng 3, nhóm nòng cốt về phương pháp dạy học mới thành lập đã được tham vấn về bản thảo của **cuốn tài liệu tập huấn về Dạy và học dựa trên thực tế địa phương** do Tiến sĩ Lê Huy Hoàng, trường ĐH Sư phạm Hà Nội thực hiện.

Cũng trong tháng 3, Kế hoạch Phát triển công nghệ thông tin trước đây được thống nhất điều chỉnh thành **kế hoạch Đổi mới Giáo dục** nhằm bao hàm được quá trình đổi mới giáo dục tại các trường ĐH/CĐ nói chung. Các khía cạnh của sự thay đổi về phương pháp dạy học và giáo dục hiện có vị trí trung tâm hơn trong bản kế hoạch.

Nhóm nghiên cứu đã được mở rộng thêm 10 giảng viên, hiện họ đang tiến hành nghiên cứu về quá trình đổi mới giáo dục diễn ra tại trường của họ. Vào tháng 4, **hội thảo kỹ năng nghiên cứu** đã được tổ chức tại Hà Nội nhằm đưa ra định hướng cho nhóm nghiên cứu. Một diễn đàn trực tuyến (<https://sites.google.com/site/rgvvob/>) được thiết lập nhằm khích lệ các thành viên chia sẻ và hợp tác.

CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ

Tháng 1 Hợp phần sự tham gia của cộng đồng vào giáo dục (SP) đã tổ chức lớp **tập huấn Kỹ năng truyền thông** cho nhóm nòng cốt cấp tỉnh nhằm chuẩn bị cho các hội thảo nhân rộng tại cấp cơ sở nhằm huy động sự tham gia của gia đình, cộng đồng cùng hỗ trợ giáo dục. SP cũng đã tổ chức Lớp **tập huấn về kỹ năng sống** cho các nhóm nòng cốt trong tháng 3 giúp các đại biểu tham gia hiểu được các khái niệm chung về kỹ năng sống, vai trò và lợi ích cũng như có thể áp dụng một số kỹ năng để phát hiện và giải quyết một số vướng mắc có thể ảnh hưởng tới sự phát triển cả về mặt sức khỏe và tinh thần của thanh thiếu niên trong và ngoài trường học. Những nội dung này đã được tập huấn lại tại xã thí điểm và các huyện nhân rộng nhằm hỗ trợ cha mẹ trong việc giáo dục con em mình.

SP đang chuẩn bị hoàn thành và cho **xuất bản cẩm nang “Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong việc hỗ trợ trẻ học tập tích cực”**

Trong tháng 6, SP tổ chức **sơ kết giữa kỳ của mô hình điểm “Xây dựng các Câu lạc bộ giáo dục”** nhằm huy động sự tham gia của cộng đồng và gia đình trong việc hỗ trợ trẻ em học tích cực” với sự tham dự của các tổ chức đoàn thể, đại diện các trường và thành viên các câu lạc bộ.

CÁC HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN THỰC HIỆN TRONG QUÝ TIẾP THEO

Hoạt động	Thời gian – địa điểm	Thành phần
Cấp chứng chỉ cho nhóm cốt cán về "DHTC cho hiệu trưởng"	Tháng 7 – Sở GD&ĐT	Nhóm cốt cán của Sở GD&ĐT
Nhân rộng tập huấn "DHTC cho hiệu trưởng"	Tháng 7 ở 5 tỉnh	Hiệu trưởng và hiệu phó các trường trung học
Tập huấn giảng viên nguồn "Kỹ năng mềm 1"	Tháng 8 – Hà Nội	Nhóm cốt cán của Sở GD&ĐT
Cấp chứng chỉ cho nhóm cốt cán về "Kỹ năng mềm 1"	Tháng 8 – Sở GD&ĐT	Nhóm cốt cán của Sở GD&ĐT
Nhân rộng tập huấn "Kỹ năng mềm 1"	Tháng 9 ở 5 tỉnh	Hiệu trưởng và hiệu phó các trường trung học

SỞ GD-ĐT

Hoạt động	Thời gian – địa điểm	Thành phần
Bài kiểm tra ôn tập CNTT cho DHTC	Tháng 7/2010 – Các trường ĐH/CĐSP	Các chuyên gia CNTT cho DHTC tổ chức hội thảo nhân rộng
Tập huấn kỹ năng nghiên cứu	Tháng 7/2010	Nhóm nghiên cứu
Hội thảo hướng dẫn hỗ trợ giữa các đồng nghiệp	Tháng 9/2010	Nhóm nòng cốt CNTT và nhóm nòng cốt phương pháp dạy học
Hội thảo GDPTBV trong hành động	12–14/07/2010 – Bangkok, Thailand	5 thành viên mới của nhóm nghiên cứu
Hội thảo khu vực Châu Á Thái Bình Dương về Giáo dục vì sự hiểu biết quốc tế lần thứ 10	24/06/10–03/07/10 – Seoul, Hàn Quốc 20–21 tháng 7 – Hà Nội	1 thành viên nhóm nòng cốt phương pháp dạy học của trường Đại học Quảng Nam
Hội thảo đánh giá các chủ nhiệm tiểu dự án	Tháng 8 – 5 tỉnh	11 chủ nhiệm tiểu dự án
Các nghiên cứu tình huống về tình hình đổi mới phương pháp dạy học	Tháng 8 – 5 tỉnh	Cán bộ điều phối cấp tỉnh + một số thành viên nhóm nghiên cứu
Tập huấn cho giảng viên về phương pháp dạy học dựa trên vấn đề thực tế địa phương do nhóm nòng cốt về phương pháp thực hiện		Các giảng viên quan tâm tại 5 trường ĐH/CĐSP

TRƯỜNG ĐH/CĐSP

Hoạt động	Thời gian – địa điểm	Thành phần
Tập huấn truyền thông trong sinh hoạt câu lạc bộ	Tuần 3 tháng 7 – Nghệ An	Các nhóm nòng cốt của tỉnh và xã
Tập huấn nhân rộng "truyền thông trong sinh hoạt câu lạc bộ" tại cấp cơ sở	Tháng 8 – Hội Liên hiệp Phụ Nữ tỉnh	Thành viên của hội phụ nữ các cấp từ xã, huyện và tỉnh
Nhân rộng các mô hình Câu lạc bộ điểm tại các huyện được lựa chọn	Tháng 6–tháng 7 – 5 tỉnh	Thành viên hội phụ nữ các cấp xã, huyện và tỉnh

CÁC TỔ CHỨC
ĐOÀN THỂ

Học mà chơi Chơi mà học

VVOB

Đến hẹn lại lên, mỗi quý Hợp phần Sự tham gia cộng đồng vào công tác giáo dục lại tổ chức một khóa tập huấn cho nhóm nòng cốt. Dựa trên nhu cầu của các tỉnh, tháng Ba vừa qua, Hợp phần đã mở khóa Tập huấn Kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên tại Đà Nẵng. Khóa tập huấn không chỉ cung cấp kiến thức về kỹ năng sống (bao gồm 5 nhóm kỹ năng chính: Giao tiếp tự nhận thức, Ra quyết định, Xác định giá trị, Kiên định và Đặt mục tiêu) mà còn tạo cơ hội cho học viên được học và thực hành qua các trò chơi đa dạng.

Trong khuôn khổ Bản tin Giáo dục này, chúng tôi muốn chia sẻ với Quý độc giả một trong số những trò chơi thú vị và sôi nổi ấy. Đây là một trò chơi đơn giản diễn ra trong 20 phút, cụ thể cách chơi như sau:

Tên trò chơi: Lắng nghe tích cực

Độ dài: 20 phút

Cách chơi: Học viên được chia thành 2 nhóm, ngồi thành 2 hàng song song với nhau. Một nhóm có nhiệm vụ miêu tả những gì mình nhìn thấy trên bảng. Nhóm còn lại có nhiệm vụ vẽ lại những gì mình nghe được từ bạn cùng chơi. Lần chơi đầu tiên, 2 nhóm ngồi đối mặt. Lần chơi thứ 2 thì ngồi quay lưng vào nhau.

Câu hỏi suy ngẫm sau khi chơi:

- . Bạn thấy lần chơi nào vẽ dễ hơn? Lần nào khó hơn? Vì sao?
- . Lần chơi nào có nhiều người vẽ đúng hơn? Vì sao?
- . Theo bạn, trò chơi có ý nghĩa gì?

Kết luận:

Muốn vẽ chính xác phải biết truyền và nhận thông tin chính xác. Ngoài thông tin bằng lời nói còn có giao tiếp bằng cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ,... (ngôn ngữ cơ thể).

THÔNG TIN VỀ CÁC CHỦ ĐỀ LỐNG GHÉP

Trong số này, chúng tôi xin giới thiệu về hai khái niệm thường làm mọi người nhầm lẫn:

"Giới" và **"Giới tính"**

Giới tính chỉ các đặc điểm về mặt sinh học để xác định nữ hoặc nam ví dụ các nhiễm sắc thể, loại học môn, các bộ phận ở bên trong và ngoài cơ thể. Những đặc điểm này không thể thay đổi được trừ khi phẫu thuật.

Giới là những đặc điểm của nam và nữ do xã hội quy định. Con người sinh ra là nam hoặc nữ nhưng phải học để trở thành bé gái và bé trai rồi trưởng thành thành đàn bà và đàn ông. Mỗi nền văn hóa tự xác định ra những đặc điểm và hành vi của nam và nữ. Vì những đặc điểm này do xã hội quy định nên có thể thay đổi theo thời gian.



BẠN HAY ĐÁNH DẤU VÀO CỘT THÍCH HỢP:

Mỗi đặc điểm dưới đây liên quan đến vấn đề giới hay giới tính?

STT	Nội dung	Liên quan đến giới	Liên quan đến giới tính
	Phụ nữ có thể cho con bú Nam giới thường có râu Phụ nữ có chu kỳ hàng tháng Nam giới thường có khung xương phát triển hơn phụ nữ Phụ nữ có thể tiết sữa, còn nam giới thì không Nam giới tóc ngắn, phụ nữ tóc dài Phụ nữ dịu dàng, nam giới cứng rắn, mạnh mẽ Nam giới thường hút thuốc, uống bia rượu Phụ nữ thường thích công việc nội trợ Phụ nữ và nam giới đều bình đẳng khi tham gia và quyết định mọi công việc trong gia đình và xã hội.		

Để kiểm tra câu trả lời các bạn có thể truy cập vào website of VVOB Vietnam www.vvob.be/vietnam

VVOB xin được giới thiệu đến các bạn chân dung anh **Nguyễn Văn Lộc**
– điều phối viên hợp phần quản lý giáo dục – Sở GDĐT Quảng Nam

Sở GDĐT Quảng Nam là một đối tác tích cực và đáng tin cậy trong quá trình triển khai các hoạt động hợp tác với VVOB. Có được kết quả này, không thể không nhắc đến sự nhiệt tình, tính làm việc chuyên nghiệp và hợp tác cao của anh Nguyễn Văn Lộc, điều phối viên hợp phần quản lý giáo dục của Sở GDĐT

Quảng Nam. Ai gặp anh Lộc cũng rất dễ thiện cảm bởi nụ cười thật hiền và tác phong cởi mở. Gặp anh trong một đợt tập huấn gần đây của VVOB ở Hà Nội, chúng tôi đã tranh thủ phỏng vấn anh. Về các khóa tập huấn ứng dụng CNTT trong DHTC mà VVOB vừa triển khai cho các tỉnh. Và sau đây là nội dung cuộc trò chuyện của chúng tôi:

1. Xin anh giới thiệu đôi chút về bản thân và quá trình làm việc với VVOB ?

Tôi tên là Nguyễn Văn Lộc, chức vụ là Phó trưởng phòng Giáo dục trung học của Sở GDĐT Quảng Nam, phụ trách chuyên về cấp trung học cơ sở. Tôi là việc với VVOB từ năm 2009 cho tới nay với chức danh: điều phối viên cấp tỉnh của hợp phần quản lý giáo dục.

2. Được biết anh vừa làm điều phối viên dự án của Sở GDĐT Quảng Nam lại tham gia vào các khóa tập huấn giảng viên nguồn của tỉnh, điều này có những thuận lợi và khó khăn gì ?

Việc này cho tôi thuận lợi là nắm vững được kế hoạch và nội dung tập huấn, sâu sát trong quá trình lựa chọn giảng viên nguồn, giám sát chất lượng tập huấn cũng như chủ động trong các kế hoạch nhân rộng tại tỉnh sau tập huấn

Khó khăn duy nhất là sắp xếp thời gian bởi vì tôi cũng khá bận công tác chuyên môn ở Sở.

3. Anh có thể cho nhận xét về khóa tập huấn ứng dụng CNTT trong DHTC cho giảng viên nguồn của VVOB ?

Khóa tập huấn này là vô cùng cần thiết và thiết thực. Nội dung tập huấn rất hay và bổ ích, phương pháp tập huấn hiệu quả. Hoạt động này còn tạo được tính bền vững cao ở địa phương bởi vì VVOB đã giúp chúng tôi đào tạo được những giảng viên nguồn về ứng dụng CNTT trong dạy học tích cực. Sau đó là các khóa thí điểm và nhân rộng trong toàn tỉnh cho đối tượng là các giáo viên tại các trường THCS. Số học viên này đến lượt mình lại tiếp tục chia sẻ cho các đồng nghiệp khác. Hiệu quả của hoạt động cứ vậy lan tỏa như khi ta ném một hòn xuống nước vậy.

4. Anh có thể chia sẻ kết quả làm thí điểm và nhân rộng các lớp này tại tỉnh nhà ?

Cho đến nay trên toàn tỉnh chúng tôi đã hoàn thành việc nhân rộng cho 18 lớp với tổng số học viên là 540 người. Hầu hết học viên sau tập huấn có khả năng vận dụng được các phần mềm dạy học tích cực vào các bài giảng cụ thể.

Về đối tượng tập huấn, chúng tôi lựa chọn thành phần là hiệu trưởng, hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn với mục đích các đồng chí này có thể tập huấn lại cho các đồng nghiệp của trường mình.

Chúng tôi cũng muốn xây dựng một nguồn học liệu mở bằng cách yêu cầu mỗi trường tham gia tập huấn phải có một giáo án vận dụng một trong các phần mềm đã học.

5. Anh có nhận xét gì khi làm đối tác với VVOB ?

Chúng tôi rất cảm kích với những sự hỗ trợ của VVOB trong thời gian qua. Đây đúng là một sự hợp tác tuyệt vời và hiệu quả. Tôi cảm thấy VVOB rất tôn trọng sự đóng góp của chúng tôi trong việc thiết kế cũng như thực hiện các hoạt động của dự án. VVOB cũng rất ủng hộ các sáng kiến của chúng tôi. Ví dụ sau khóa tập huấn cho các hiệu trưởng theo chương trình Việt Nam- Singapore, VVOB đã hỗ trợ chúng tôi kinh phí tập huấn cho cán bộ lãnh đạo Sở và Phòng. Sau khi tiến hành nhân rộng tại tỉnh khóa ứng dụng CNTT cho DHTC, chúng tôi đang có ý định sẽ tổ chức một hội thi dạy giỏi có ứng dụng CNTT, chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của VVOB.

Cá nhân tôi thấy rất dễ chịu khi làm việc với VVOB nói chung và với hợp phần Quản lý giáo dục nói riêng. Xin gửi lời cảm ơn chân thành của tôi đến với họ.

6. Anh còn điều gì muốn chia sẻ nữa không ?

Tôi muốn nhắc lại là những sự hỗ trợ của các bạn cho chúng tôi là vô cùng thiết thực và đáng quý. Chúng ta hãy cùng hy vọng cho những kết quả tốt đẹp của năm 2010 và triển vọng hợp tác sang pha II từ năm 2011 đến 2013. Chúc cho sự hợp tác của VVOB và Sở GDĐT Quảng Nam ngày càng phát triển.

Xin cảm ơn anh.

